

Số: 6467 /CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH Intertek Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 3-4, tòa nhà Âu Việt, số 01 đường Lê Đức Thọ,
Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội; MST: 0100773892).

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được phiếu chuyển số: 1293/PC-TCT ngày 10/12/2015 của Tổng cục Thuế gửi kèm công văn số 68/12/2015/HN ngày 08/12/2015 của Công ty TNHH Intertek Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/06/2013 của Quốc hội ban hành Luật Khoa học và Công nghệ quy định về dịch vụ khoa học và công nghệ.

+ Tại khoản 10, Điều 3 quy định như sau:

“10. Dịch vụ khoa học và công nghệ là hoạt động phục vụ, hỗ trợ kỹ thuật cho việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, an toàn bức xạ, hạt nhân và năng lượng nguyên tử; dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội”.

+ Tại khoản 1, Điều 12 quy định về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể tổ chức khoa học và công nghệ.

“Điều 12. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể tổ chức khoa học và công nghệ

1. Thẩm quyền thành lập tổ chức khoa học và công nghệ được quy định như sau:

...

i) Doanh nghiệp, tổ chức khác, cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ của mình.

+ Tại Điều 33 quy định về phân loại hợp đồng khoa học và công nghệ như sau:

“Điều 33. Phân loại hợp đồng khoa học và công nghệ

1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ được thực hiện thông qua hợp đồng khoa học và công nghệ bằng văn bản.

2. Các loại hợp đồng khoa học và công nghệ gồm:

- a) Hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;*
- b) Hợp đồng chuyển giao công nghệ;*
- c) Hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ.*

3. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định mẫu hợp đồng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này”.

- Căn cứ Điều 8 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ quy định về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

“Điều 8. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

1. Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho tổ chức khoa học và công nghệ do các cơ quan quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 12 của Luật khoa học và công nghệ và do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương thành lập, tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài và tổ chức khoa học và công nghệ là cơ sở giáo dục đại học.

2. Sở Khoa học và Công nghệ nơi tổ chức khoa học và công nghệ đặt trụ sở chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho tổ chức khoa học và công nghệ không thuộc quy định tại Khoản 1 Điều này...”.

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính.

+ Tại khoản 15, Điều 10 quy định về thuế suất 5%.

“Điều 10. Thuế suất 5%

15. Dịch vụ khoa học và công nghệ là các hoạt động phục vụ, hỗ trợ kỹ thuật cho việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ; chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, an toàn bức xạ, hạt nhân và năng lượng nguyên tử; dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ quy định tại Luật Khoa học và công nghệ, không bao gồm trò chơi trực tuyến và dịch vụ giải trí trên Internet”.

+ Tại Điều 11 quy định về thuế suất 10%.

“Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại”.

- Căn cứ Bảng phân loại dạng hoạt động khoa học và công nghệ (Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty cung cấp các dịch vụ khoa học công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, các hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại Luật Khoa học và Công nghệ thì thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT là 5% theo hướng dẫn tại khoản 15, Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp cụ thể đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 để được hướng dẫn.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty Intertek Việt Nam biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT
- Phòng Pháp chế;
- Phòng KTI;
- Lưu: VT, HTr(2).

